|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  Nghị quyết số: /NQ-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;*

*Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số ....../TTr-CP ngày .... tháng 5 năm 2025 và Báo cáo thẩm tra số ........./BC-UBPLTP15 ngày ..... tháng 5 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sắp xếp các phường của tỉnh Khánh Hòa**

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vạn Thạnh, phường Lộc Thọ, phường Vĩnh Nguyên, phường Tân Tiến, phường Phước Hòa thuộc thành phố Nha Trang hiện nay thành phường Nha Trang.

Sau khi sắp xếp, phường Nha Trang có diện tích tự nhiên là 47,13 km2, quy mô dân số là 136.118 người.

Phường Nha Trang giáp phường Bắc Nha Trang, phường Nam Nha Trang, phường Tây Nha Trang.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Vĩnh Hòa, phường Vĩnh Hải, phường Vĩnh Phước, phường Vĩnh Thọ, xã Vĩnh Lương, xã Vĩnh Phương thuộc thành phố Nha Trang hiện nay thành phường Bắc Nha Trang.

Sau khi sắp xếp, phường Bắc Nha Trang có diện tích tự nhiên là 97,04 km2, quy mô dân số là 128.239 người.

Phường Bắc Nha Trang giáp phường Nha Trang, phường Tây Nha Trang và xã Nam Ninh Hòa, xã Diên Điền.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ngọc Hiệp, phường Phương Sài, xã Vĩnh Ngọc, xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Trung thuộc thành phố Nha Trang hiện nay thành phường Tây Nha Trang.

Sau khi sắp xếp, phường Tây Nha Trang có diện tích tự nhiên là 27,89 km2, quy mô dân số là 108.065 người.

Phường Tây Nha Trang giáp phường Bắc Nha Trang, phường Nha Trang, phường Nam Nha Trang và xã Diên Khánh, xã Diên Điền.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Phước Hải, phường Phước Long, phường Vĩnh Trường, xã Vĩnh Thái, xã Phước Đồng thuộc thành phố Nha Trang hiện nay thành phường Nam Nha Trang.

Sau khi sắp xếp, phường Nam Nha Trang có diện tích là 82,18 km2, quy mô dân số là 130.164 người.

Phường Nam Nha Trang giáp phường Nha Trang, phường Tây Nha Trang và xã Diên Khánh, xã Suối Dầu, xã Cam Lâm.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cam Nghĩa, phường Cam Phúc Bắc, xã Cam Thành Nam thuộc thành phố Cam Ranh hiện nay thành phường Bắc Cam Ranh.

Sau khi sắp xếp, phường Bắc Cam Ranh có diện tích là 133,95 km2, quy mô dân số là 43.644 người.

Phường Bắc Cam Ranh giáp phường Cam Ranh, phường Ba Ngòi và xã Cam An, xã Cam Lâm.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cam Phú, phường Cam Lộc, phường Cam Phúc Nam thuộc thành phố Cam Ranh hiện nay thành phường Cam Ranh.

Sau khi sắp xếp, phường Cam Ranh có diện tích là 17,51 km2, quy mô dân số là 31.237 người.

Phường Cam Ranh giáp phường Ba Ngòi, phường Cam Linh, phường Bắc Cam Ranh.

7. Sắp xếp bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Cam Thuận, phường Cam Linh, phường Cam Lợi thuộc thành phố Cam Ranh hiện nay thành phường Cam Linh.

Sau khi sắp xếp, phường Cam Linh có diện tích tự nhiên là 4,83 km2, quy mô dân số là 33.052 người.

Phường Cam Linh giáp phường Cam Ranh, phường Ba Ngòi.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ba Ngòi, xã Cam Phước Đông thuộc thành phố Cam Ranh hiện nay thành phường Ba Ngòi.

Sau khi sắp xếp, phường Ba Ngòi có diện tích là 78,18 km2, quy mô dân số: 31.708 người.

Phường Ba Ngòi giáp phường Cam Ranh, phường Bắc Cam Ranh, phường Cam Linh và xã Nam Cam Ranh, xã Cam An, xã Đông Khánh Sơn, xã Bác Ái Đông.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Hiệp, phường Ninh Đa, xã Ninh Đông, xã Ninh Phụng thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành phường Ninh Hòa.

Sau khi sắp xếp, phường Ninh Hòa có diện tích tự nhiên là 35,80 km2, quy mô dân số là 58.816 người.

Phường Ninh Hòa giáp phường Hòa Thắng, phường Đông Ninh Hòa và xã Tân Định, xã Bắc Ninh Hòa, xã Hòa Trí.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Diêm, phường Ninh Hải, phường Ninh Thuỷ, xã Ninh Phước thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành phường Đông Ninh Hòa.

Sau khi sắp xếp, phường Đông Ninh Hòa có diện tích là 134,17 km2, quy mô dân số là 43.484 người.

Phường Đông Ninh Hòa giáp phường Hòa Thắng và xã Bắc Ninh Hòa.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ninh Giang, phường Ninh Hà, xã Ninh Phú thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành phường Hòa Thắng.

Sau khi sắp xếp, phường Hòa Thắng có diện tích là 78,59 km2, quy mô dân số là 26.822 người.

Phường Hòa Thắng giáp phường Đông Ninh Hòa, phường Ninh Hòa và xã Bắc Ninh Hòa, xã Tân Định.

**Điều 2. Sắp xếp các xã của tỉnh Khánh Hòa**

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam Lập, xã Cam Bình, xã Cam Thịnh Đông, xã Cam Thịnh Tây thành phố Cam Ranh hiện nay thành xã Nam Cam Ranh.

Sau khi sắp xếp, xã Nam Cam Ranh có diện tích là 92,59 km2, quy mô dân số là 23.525 người.

Xã Nam Cam Ranh giáp phường Ba Ngòi, xã Công Hải, xã Bác Ái Đông.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh An, xã Ninh Sơn, xã Ninh Thọ thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành xã Bắc Ninh Hòa.

Sau khi sắp xếp, xã Bắc Ninh Hòa có diện tích là 236,98 km2, quy mô dân số là 32.329 người.

Xã Bắc Ninh Hòa giáp phường Đông Ninh Hòa, phường Ninh Hòa, phường Hòa Thắng, xã Hòa Trí, xã Vạn Ninh, xã Vạn Hưng và tỉnh Đắk Lắk.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Xuân, xã Ninh Quang, xã Ninh Bình thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành xã Tân Định.

Sau khi sắp xếp, xã Tân Định có diện tích là 92,35 km2, quy mô dân số là 40.481 người.

Xã Tân Định giáp phường Ninh Hòa, phường Hòa Thắng và xã Tây Ninh Hòa, xã Hòa Trí, xã Nam Ninh Hòa.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Lộc, xã Ninh Ích, xã Ninh Hưng, xã Ninh Tân thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành xã Nam Ninh Hòa.

Sau khi sắp xếp, xã Nam Ninh Hòa có diện tích là 201,43 km2, quy mô dân số là 31.293 người.

Xã Nam Ninh Hòa giáp phường Hòa Thắng, phường Bắc Nha Trang và xã Tây Ninh Hòa, xã Tân Định, xã Diên Lâm, xã Diên Điền, xã Bắc Khánh Vĩnh.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Tây, xã Ninh Sim thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành xã Tây Ninh Hòa.

Sau khi sắp xếp, xã Tây Ninh Hòa có diện tích là 275,91 km2, quy mô dân số là 17.540 người.

Xã Tây Ninh Hòa giáp xã Hòa Trí, xã Tân Định, xã Nam Ninh Hòa, xã Bắc Khánh Vĩnh và tỉnh Đắk Lắk.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ninh Thượng, xã Ninh Trung, xã Ninh Thân thuộc thị xã Ninh Hòa hiện nay thành xã Hòa Trí.

Sau khi sắp xếp, xã Hòa Trí có diện tích là 109,44 km2, quy mô dân số là 26.638 người.

Xã Hòa Trí giáp phường Ninh Hòa, phường Đông Ninh Hòa, xã Tân Định, xã Bắc Ninh Hòa, xã Tây Ninh Hòa và tỉnh Đắk Lắk.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Thạnh, xã Đại Lãnh, xã Vạn Thọ thuộc huyện Vạn Ninh hiện nay thành xã Đại Lãnh.

Sau khi sắp xếp, xã Đại Lãnh có diện tích là 171,04 km2, quy mô dân số là 25.644 người.

Xã Đại Lãnh giáp xã Tu Bông và tỉnh Đắk Lắk.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Khánh, xã Vạn Long, xã Vạn Phước thuộc huyện Vạn Ninh hiện nay thành xã Tu Bông.

Sau khi sắp xếp, xã Tu Bông có diện tích là 99,62 km2, quy mô dân số là 29.751 người.

Xã Tu Bông giáp xã Đại Lãnh, xã Vạn Thắng và tỉnh Đắk Lắk.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Vạn Thắng, xã Vạn Bình thuộc huyện Vạn Ninh hiện nay thành xã Vạn Thắng.

Sau khi sắp xếp, xã Vạn Thắng có diện tích là 74,81 km2, quy mô dân số là 31.625 người.

Xã Vạn Thắng giáp xã Vạn Ninh, xã Tu Bông và tỉnh Đắk Lắk.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vạn Giã, xã Vạn Phú, xã Vạn Lương thuộc huyện Vạn Ninh hiện nay thành xã Vạn Ninh.

Sau khi sắp xếp, xã Vạn Ninh có diện tích tự nhiên là 130,46 km2, quy mô dân số là 54.202 người.

Xã Vạn Ninh giáp xã Vạn Thắng, xã Vạn Hưng, xã Bắc Ninh Hòa và tỉnh Đắk Lắk.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vạn Hưng, xã Xuân Sơn thuộc huyện Vạn Ninh hiện nay thành xã Vạn Hưng.

Sau khi sắp xếp, xã Vạn Hưng có diện tích là 86,09 km2, quy mô dân số là 18.883 người.

Xã Vạn Hưng giáp xã Vạn Ninh, xã Bắc Ninh Hòa và tỉnh Đắk Lắk.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Diên Khánh, xã Diên An, xã Diên Toàn thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Diên Khánh.

Sau khi sắp xếp, xã Diên Khánh có diện tích tự nhiên là 18,41 km2, quy mô dân số là 45.223 người.

Xã Diên Khánh giáp phường Nam Nha Trang và xã Diên Điền, xã Diên Lạc, xã Suối Hiệp, xã Suối Dầu.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Diên Thạnh, xã Diên Lạc, xã Diên Hòa thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Diên Lạc.

Sau khi sắp xếp, xã Diên Lạc có diện tích là 14,85 km2, quy mô dân số là 23.325 người.

Xã Diên Lạc giáp xã Diên Khánh, xã Suối Hiệp, xã Diên Thọ.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Diên Điền, xã Diên Sơn, xã Diên Phú thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Diên Điền.

Sau khi sắp xếp, xã Diên Điền có diện tích là 63,74 km2, quy mô dân số là 38.029 người.

Xã Diên Điền giáp phường Bắc Nha Trang, phường Nam Nha Trang và xã Diên Khánh, xã Diên Lạc, xã Diên Lâm, xã Nam Ninh Hòa.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Diên Lâm, xã Xuân Đồng thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Diên Lâm.

Sau khi sắp xếp, xã Diên Lâm có diện tích là 117,81 km2, quy mô dân số là 16.059 người.

Xã Diên Lâm giáp xã Diên Thọ, xã Diên Điền, xã Diên Lạc, xã Nam Ninh Hòa, xã Tây Khánh Vĩnh, xã Trung Khánh Vĩnh, xã Bắc Khánh Vĩnh.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Diên Thọ, xã Diên Tân, xã Diên Phước thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Diên Thọ.

Sau khi sắp xếp, xã Diên Thọ có diện tích là 73,64 km2, quy mô dân số là 16.692 người.

Xã Diên Thọ giáp xã Suối Hiệp, xã Diên Lâm, xã Diên Lạc, xã Suối Dầu, xã Khánh Vĩnh.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Suối Hiệp, xã Suối Tiên, xã Bình Lộc thuộc huyện Diên Khánh hiện nay thành xã Suối Hiệp.

Sau khi sắp xếp, xã Suối Hiệp có diện tích là 55,34 km2, quy mô dân số là 24.159 người.

Xã Suối Hiệp giáp xã Diên Khánh, xã Diên Lạc, xã Diên Thọ, xã Suối Dầu.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cam Đức, xã Cam Hải Đông, xã Cam Hải Tây, xã Cam Thành Bắc và nhập một phần diện tích, quy mô dân số của xã Cam Hiệp Bắc, xã Cam Hiệp Nam, xã Cam Hòa, xã Cam Tân, xã Cam An Bắc, xã Cam An Nam, xã Suối Tân thuộc huyện Cam Lâm hiện nay thành xã Cam Lâm.

Sau khi sắp xếp, xã Cam Lâm có diện tích tự nhiên là 149,85 km2, quy mô dân số là 86.530 người.

Xã Cam Lâm giáp phường Bắc Cam Ranh, phường Nam Nha Trang và xã Suối Dầu, xã Cam Hiệp, xã Cam An.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Suối Cát và nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam Hòa, xã Cam Tân, xã Suối Tân thuộc huyện Cam Lâm hiện nay thành xã Suối Dầu.

Sau khi sắp xếp, xã Suối Dầu có diện tích là 160,09 km2, quy mô dân số: 24.185 người.

Xã Suối Dầu giáp xã Cam Lâm, xã Cam Hiệp, xã Diên Khánh, xã Diên Thọ, xã Diên Lạc, xã Cam Hiệp, xã Khánh Vĩnh, xã Khánh Sơn, xã Tây Khánh Sơn.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Tân và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam Hiệp Bắc, xã Cam Hiệp Nam, xã Cam Hòa, Cam Tân, Suối Tân thuộc huyện Cam Lâm hiện nay thành xã Cam Hiệp.

Sau khi sắp xếp, xã Cam Hiệp có diện tích là 115,12 km2, quy mô dân số là 5.000 người.

Xã Cam Hiệp giáp xã Cam Lâm, xã Suối Dầu, xã Cam An, xã Đông Khánh Sơn, xã Khánh Sơn.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam Phước Tây và nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cam An Bắc, Cam An Nam thuộc huyện Cam Lâm hiện nay thành xã Cam An.

Sau khi sắp xếp, xã Cam An có diện tích là 122,02 km2, quy mô dân số là 19.534 người.

Xã Cam An giáp phường Ba Ngòi, phường Bắc Cam Ranh và xã Cam Lâm, xã Cam Hiệp, xã Đông Khánh Sơn.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khánh Bình, xã Khánh Đông thuộc huyện Khánh Vĩnh hiện nay thành xã Bắc Khánh Vĩnh.

Sau khi sắp xếp, xã Bắc Khánh Vĩnh có diện tích là 144,17 km2, quy mô dân số là 9.199 người.

Xã Bắc Khánh Vĩnh giáp xã Trung Khánh Vĩnh, xã Diên Lâm, xã Tây Ninh Hòa, xã Nam Ninh Hòa.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Khánh Trung, xã Khánh Hiệp thuộc huyện Khánh Vĩnh hiện nay thành xã Trung Khánh Vĩnh.

Sau khi sắp xếp, xã Trung Khánh Vĩnh có diện tích là 338,49 km2, quy mô dân số là 7.772 người.

Xã Trung Khánh Vĩnh giáp xã Tây Khánh Vĩnh, xã Bắc Khánh Vĩnh, xã Diên Lâm và tỉnh Đắk Lắk.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Giang Ly, xã Khánh Thượng, xã Khánh Nam thuộc huyện Khánh Vĩnh hiện nay thành xã Tây Khánh Vĩnh.

Sau khi sắp xếp, xã Tây Khánh Vĩnh có diện tích là 294,25 km2, quy mô dân số là 7.357 người.

Xã Tây Khánh Vĩnh giáp xã Khánh Vĩnh, xã Nam Khánh Vĩnh, xã Trung Khánh Vĩnh và tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Lâm Đồng.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cầu Bà, xã Khánh Thành, xã Liên Sang, xã Sơn Thái thuộc huyện Khánh Vĩnh hiện nay thành xã Nam Khánh Vĩnh.

Sau khi sắp xếp, xã Nam Khánh Vĩnh có diện tích là 197,13 km2, quy mô dân số là 10.271 người.

Xã Nam Khánh Vĩnh giáp xã Khánh Vĩnh, xã Tây Khánh Vĩnh, xã Tây Khánh Sơn, xã Bác Ái Tây và tỉnh Lâm Đồng.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Khánh Vĩnh, xã Sông Cầu, xã Khánh Phú thuộc huyện Khánh Vĩnh hiện nay thành xã Khánh Vĩnh.

Sau khi sắp xếp, xã Khánh Vĩnh có diện tích tự nhiên là 192,39 km2, quy mô dân số là 11.204 người.

Xã Khánh Vĩnh giáp xã Nam Khánh Vĩnh, xã Tây Khánh Vĩnh, xã Tây Khánh Sơn, xã Diên Thọ.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của thị trấn Tô Hạp, xã Sơn Hiệp, xã Sơn Bình thuộc huyện Khánh Sơn hiện nay thành xã Khánh Sơn.

Sau khi sắp xếp, xã Khánh Sơn có diện tích tự nhiên là 98,68 km2, quy mô dân số là 11.535 người.

Xã Khánh Sơn giáp xã Tây Khánh Sơn, xã Đông Khánh Sơn, xã Cam Hiệp, xã Suối Dầu, xã Bác Ái Tây, xã Bác Ái Đông.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Lâm, xã Thành Sơn thuộc huyện Khánh Sơn hiện nay thành xã Tây Khánh Sơn.

Sau khi sắp xếp, xã Tây Khánh Sơn có diện tích là 125,59 km2, quy mô dân số là 7.847 người.

Xã Tây Khánh Sơn giáp xã Khánh Sơn, xã Nam Khánh Vĩnh, xã Khánh Vĩnh, xã Bác Ái Tây, xã Bác Ái.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Sơn Trung, xã Ba Cụm Bắc, xã Ba Cụm Nam thuộc huyện Khánh Sơn hiện nay thành xã Đông Khánh Sơn.

Sau khi sắp xếp, xã Đông Khánh Sơn có diện tích là 114,26 km2, quy mô dân số là 10.376 người.

Xã Đông Khánh Sơn giáp phường Ba Ngòi và xã Khánh Sơn, xã Cam Hiệp, xã Cam An, xã Bác Ái Đông.

**Điều 3. Thành lập đặc khu của tỉnh Khánh Hòa**

Thành lập đặc khu Trường Sa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trường Sa, xã Song Tử Tây, xã Sinh Tồn thuộc huyện Trường Sa hiện nay.

Sau khi sắp xếp, đặc khu Trường Sa có diện tích tự nhiên là 496,30 km2, dân số là 153 người.

Đặc khu Trường Sa tiếp giáp Biển Đông.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Khánh Hòa có 41 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 29 xã, 11 phường và 01 đặc khu.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

*Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ …., thông qua ngày …. tháng … năm 2025.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Chính phủ;  - Ban Tổ chức Trung ương;  - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;  - Kiểm toán nhà nước;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;  - Tổng cục Thống kê;  - Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa;  - Lưu: HC, PL. |  | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Thanh Mẫn** |